

Bản án số: 40 /2025/HS – ST
Ngày 8 – 5 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Trịnh Thị Huệ

2- Bà Mai Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Duy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Lương Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thanh T**(tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh ngày 22/8/1991 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 2, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; họ tên bố: Phạm Xuân Thuy; họ tên mẹ: Phạm Thị Thu Hương; có vợ Đỗ Thuý Dương, có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp ngày 14/8/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Duyên H, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ 1, khu 1B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988; nơi cư trú: khu 1, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Đào Anh Tu, sinh năm 1991; nơi cư trú: tổ 4, khu 6, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1998; nơi cư trú: tổ 10, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Trần Thị Trà G, sinh năm 1992; nơi cư trú: tổ 10, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Xuân R, sinh năm 1954; nơi cư trú: tổ 3, khu An Sơn, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Lê Văn K, sinh năm 1958; nơi cư trú: tổ 3, khu 2B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, tại khu vực thuộc tổ 5, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh và Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra hành chính anh Vũ Duyên Hải (làm nghề xe ôm, đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 14U1- 071.75, có số điện thoại 0945.850.585) đang nhận 01 gói hàng từ xe ô tô khách biển kiểm soát (BKS) 14F-008.19, do lái xe Nguyễn Đức Tâm điều khiển. Qua kiểm tra hành chính thu giữ 01 thùng carton hình hộp chữ nhật, kích thước khoảng (25x25x10) cm, trên mặt hộp có giấy ghi “Ng” nhận: Việt, SĐT 0336.658.960, Cẩm Phả, QN”, mở ra bên trong có 03 chai nước lọc, bên dưới chai nước có 01 túi nilon kích thước (12x8) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Vũ Duyên Hải khai thùng hàng carton trên nhận hộ cho Phạm Thanh T, sau khi nhận gói hàng từ xe khách thì mang đến đầu ngõ 375, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành đưa lại cho T và được T trả tiền công 50.000 đồng (T không nói rõ bên trong chứa đồ vật gì).

- Ngày 14/8/2024, Cơ quan điều tra giữ khẩn cấp đối với Phạm Thanh T, thu giữ: 01 điện thoại Iphone, lắp sim số 0345.046.789 và 01 điện thoại Iphone, lắp sim số 0336.685.960. T sử dụng hai chiếc điện thoại lắp sim trên để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1281/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ từ thùng carton của Vũ Duyên Hải nhận hàng, là ma túy loại Ketamine, khối lượng là 47,724 gam.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Thanh T khai nhận: từ khoảng tháng 02/2024, T quen biết người đàn ông tên Thắng (là khách quen hay đến quán Karaoke Zone 9 hát. T bảo với Thắng về việc bản thân có nhu cầu mua ma túy về để bán lẻ kiếm lời, Thắng đã giới thiệu cho T người phụ nữ tên là Trần Thị Trà Giang (hiện đang ở thành phố Hà Nội) và biết Giang có bán ma túy. T thường liên lạc với Giang qua Telegram đề trao đổi thống nhất việc mua bán ma túy (ngoài ứng dụng Telegram thì T không biết thêm thông tin liên lạc nào của Giang), cụ thể 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng /01 gam Ketamine, 260.000 đồng/ 01 viên thuốc lắc, bằng phương thức: T chủ động đặt cụ thể số lượng ma túy và thanh toán tiền mua ma túy trước vào tài khoản ngân hàng do Giang yêu cầu, sau đó ma túy sẽ được Giang gửi bằng xe khách về thành phố Cẩm Phả cho T. Từ đầu tháng 02/2024 đến nay, đã nhiều lần mua ma túy của Giang về chia nhỏ và bán lẻ cho nhiều người với giá từ 1.300.000 đồng đến 1.800.000 đồng/ 01 gam ma túy Ketamine và 350.000 đồng/ 01 viên thuốc lắc (nhưng chưa mua thuốc

lắc của Giang bao giờ). Tiền mua ma túy chuyển khoản ngân hàng, các lần chuyển khoản đến tài khoản khác nhau, nên không nhớ được thời gian và số lượng mua. Lần cuối vào ngày 12/8/2024 T liên hệ với Giang đặt mua 50 gam Ketamine và 50 viên thuốc lắc, nhưng Giang báo lại chỉ có 50 gam Ketamine với giá 50.000.000 đồng. T đã chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Trần Thị Hoài, thì được Giang gửi xe khách đến địa chỉ T cung cấp vào ngày 13/8/2024 và số điện thoại 0336.658.960 ghi trên thùng hàng là của T. Thùng hàng thu giữ của Vũ Duyên Hải là của T, bên trong có ma túy, T mua về nhằm mục đích để bán. Còn Vũ Duyên Hải là lái xe ôm gần nhà thường xuyên được T thuê nhận hàng hộ, vào ngày 13/8/2024 T bảo Hải nhận hàng hộ trả công cho Hải 50.000 đồng và không nói cho Hải biết là hàng gì. Phạm Thanh T không biết Hoài là em gái của Giang, không biết Hoài làm nghề Streamer game và khi gặp nhau giữa Hoài và T không trao đổi với nhau bất cứ nội dung gì.

Ngoài ra, T khai đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Đào Anh Tuấn nhưng không nhớ thời gian, số lượng và giá cả. Chỉ nhớ lần gần nhất vào khoảng đầu tháng 8, bán cho Nguyễn Văn T 01 gam Ketamine với giá 1.800.000 đồng hẹn đến cửa quán Karaoke Zone 9 tại tổ 5, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để giao dịch, Nguyễn Văn T đã chuyển khoản số tiền 6.600.000 đồng cho Phạm Thanh T (trong đó có 1.800.000 đồng tiền ma túy và 4.800.000 đồng tiền hàng thùng xốp hải sản bán cho các xe tải ở bến cá). Vào ngày 07/8/2024, Phạm Thanh T đã bán 03 gam Ketamine với giá 4.800.000 đồng cho Đào Anh Tuấn tại khu vực đằng sau quán K Lounge ở phường Cẩm Trung, T nhận tiền trực tiếp Tuấn đưa. Số tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Tuấn, Phạm Thanh T đã chi tiêu cá nhân hết.

-Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đức Tâm khai nhận: công việc hiện tại là lái xe khách 16 chỗ tuyến Móng Cái, Quảng Ninh đi Hà Nội và ngược lại. Vào khoảng 13 giờ 50 phút chiều ngày 13/8/2024, khi ông đang lái xe BKS 14F-00819 chở khách từ TP Hà Nội về TP Móng Cái đến đoạn Cầu Bính TP Hải Phòng thì có người khách nam giới mặc quần áo dài, đeo khẩu trang che kín mặt gửi một hộp hàng (trên mặt hộp có giấy ghi “Ng” nhận: Việt, SĐT 0336.658.960, Cẩm Phả, QN”) về TP Cẩm Phả và bảo ông liên hệ với số điện thoại trên hộp để giao hàng. Cước phí vận chuyển 100.000 đồng. Khi đến cây xăng cạnh nhà hàng Quảng Hiền thuộc phường Cẩm Sơn giao hộp hàng cho người đàn ông thì bị Công an kiểm tra và thu giữ.

+ Vũ Duyên Hải, ông Nguyễn Xuân Rĩnh và ông Lê Văn Kiêm có lời khai phù hợp với nội dung vụ án và chứng kiến Công an thu giữ vật chứng như trên.

+ Nguyễn Thanh T thừa nhận có mua ma túy 01 gam Ketamine với giá 1.800.000 đồng của Phạm Thanh T tại cửa quán Karaoke Zone 9 thuộc tổ 5, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả và trả tiền cho Phạm Thanh T cùng với số tiền mua bán thùng xốp bằng hình thức chuyển khoản vào ngày 02/8/2024 theo lịch sử giao dịch của Ngân hàng SHB. Sau khi mua được ma túy thì Nguyễn Văn T đã sử dụng hết số ma túy trên.

+Trần Thị Hoài khai nhận: chị mới gặp Phạm Thanh T một lần vào ngày 25/02/2024. Vào ngày 13/8/2024 Hoài có nhận được số tiền 50.000.000 đồng từ tài khoản của Phạm Thanh T. Tuy nhiên Hoài không biết mục đích T chuyển tiền cho chị để làm gì và nghĩ là ủng hộ chị khi chị đang làm nghề Streamer, mặt khác chị cũng

không buôn bán vay nợ gì với T. Vài ngày sau chị có liên lạc với T qua Messenger để hỏi về số tiền này nhưng T không nghe máy và sau đó chị đã xóa lịch sử cuộc trò chuyện do biết anh T đã có vợ. Cùng ngày 13/8/2024 chị gái Trần Thị Trà Giang có hỏi vay 49.000.000đồng, do có sẵn tiền chị chuyển vào tài khoản ngân hàng MBbank cho Trần Thị Trà Giang vay, chị không biết chị Giang vay tiền để làm gì. Chị không nhớ thời gian Giang đi nước ngoài vì đã lâu không gặp.

+ Trần Thị Trà Giang khai: có quen biết với T, tuy nhiên Giang không liên quan đến việc mua bán ma túy với T và chưa từng mua bán ma túy. Vào ngày 13/8/2024 chị đang đi du lịch cùng người yêu bên Thái Lan và thông tin hộ chiếu từ ngày 17/7/2024 đến ngày 28/9/2024. Ngày 13/8/2024 chị có vay của em gái Trần Thị Hoài 49.000.000 đồng.

+ Đào Anh Tuấn khai nhận có quen biết với T, tuy nhiên Tuấn chưa từng mua ma túy của Phạm Thanh T. Vào ngày 07/8/2024 Đào Anh Tuấn ở nhà và không đi đâu.

Cơ quan Công an đã tiến hành các biện pháp điều tra như đối chất và các biện pháp điều tra thu thập chứng cứ nhưng vẫn không có căn cứ chứng minh Phạm Thanh T đã bán ma túy cho Đào Anh Tuấn vào ngày 07/8/2024 và Trần Thị Trà Giang bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thanh T.

Bản Cáo trạng số 1048/CT-VKSCP ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Phạm Thanh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt: Phạm Thanh T từ 07 năm 09 tháng tù đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/8/2024. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1281/KL-KTHS, tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, tiêu hủy hai sim điện thoại thu giữ của Phạm Thanh T, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1.800.000 đồng do Phạm Thanh T mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng hồi 17 giờ ngày 13/8/2024 tại Công an phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, biên bản khám xét lập vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 13/8/2024 tại chỗ ở của Phạm Thanh T thuộc tổ 2, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Kết luận giám định số 1281/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, lời khai của người làm chứng, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: ngày 02/8/2024, tại tổ 5, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thanh T có hành vi bán trái phép 01 gam ma túy loại Ketamine với giá 1.800.000 đồng cho Nguyễn Văn T. Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, tại tổ 5, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thanh Tùng có hành vi mua trái phép 47,724 gam ma túy Ketamine, nhằm mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị can Phạm Thanh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại các điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam.”

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã trưởng thành biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng vì hám lời, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, do đó phải lên mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo lần đầu phạm tội, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng Hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 47,67 gam Ketamine được hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong số 1281/KL-KTHS ngày 13/8/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen. Tịch thu tiêu hủy hai sim điện thoại cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo T vì bị cáo dùng hai điện thoại kèm hai sim này để liên lạc vào việc mua bán ma túy.

- Truy thu của bị cáo Phạm Thanh T 1.800.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T mà có để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 – Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8] Đối với Trần Thị Trà Giang theo Phạm Thanh Tkhai là người bán ma túy cho Phạm Thanh T vào ngày 13/8/2024. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Giang, tiến hành cho đối chất với Phạm Thanh T nhưng Giang không khai nhận bán ma túy cho T. Ngoài ra, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Ninh xác định Giang xuất cảnh đến Thái Lan từ ngày 17/7/2024 và đến ngày 26/8/2024 thì nhập cảnh tại cửa khẩu sân bay Nội Bài nên chưa đủ căn cứ xác định, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Thị Hoài, qua điều tra xác định: Hoài là em gái của Trần Thị Trà Giang. Ngày 13/8/2024, Hoài nhận được số tiền 50.000.000 đồng từ tài khoản của Phạm Thanh T đến tài khoản của Hoài. Do Hoài làm nghề người phát sóng trực tiếp các trò chơi điện tử (Streamer game) nên có đăng tài khoản ngân hàng trên các trang mạng xã hội, Hoài cho rằng đây là tiền ủng hộ khi chơi game. Ngoài lời khai của T, thì không còn tài liệu nào khác xác định T chuyển tiền mua ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

Còn Đào Anh Tuấn theo Phạm Thanh Tkhai là người mua ma túy của T, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai Tuấn và tiến hành cho đối chất nhưng Tuấn không thừa nhận nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Đối với anh Vũ Duyên Hải nhận hộ thùng hàng cho Phạm Thanh T, anh Nguyễn Đức Tâm lái xe ô tô BKS 14F-008.19 nhận chở thùng hàng của người nam giới không quen biết từ Cầu Bính, thành phố Hải Phòng. Các anh Hải, Tâm đều không biết trong thùng hàng chứa ma túy.

Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: bị cáo Phạm Thanh T 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/8/2024.

Về vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong số 1281/KL-KTHS ngày 13/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen. Tịch thu tiêu hủy hai sim điện thoại đã thu giữ của Phạm Thanh T (Tình trạng như Biên bản giao

nhận vật chứng số 62/BB-THA ngày 11/3/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Truy thu 1.800.000 đồng (một triệu, tám trăm ngàn đồng) của bị cáo Phạm Thanh T để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Loan

